

QUY ĐỊNH

Việc quản lý đường tỉnh, đường đô thị, đường xã, đường thôn trên địa bàn tỉnh Gia Lai

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND của UBND tỉnh)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định việc quản lý đường tỉnh, đường đô thị, đường xã, đường thôn trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động đường bộ đối với đường tỉnh, đường đô thị, đường xã, đường thôn.

Chương II

QUẢN LÝ ĐƯỜNG TỈNH, ĐƯỜNG ĐÔ THỊ, ĐƯỜNG XÃ, ĐƯỜNG THÔN

Điều 3. Trách nhiệm quản lý đường tỉnh, đường đô thị, đường xã, đường thôn

1. Sở Xây dựng thực hiện quản lý đường tỉnh và các tuyến đường khác được Ủy ban nhân dân tỉnh giao quản lý.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã) thực hiện quản lý đối với đường đô thị (trừ phạm vi đường đô thị đi trùng với quốc lộ, đường tỉnh); đường xã; đường thôn và các tuyến đường khác theo địa giới hành chính xã, phường được Ủy ban nhân dân tỉnh giao quản lý.

3. Đối với các tuyến đường đô thị khu vực đô thị phường Quy Nhơn, phường Quy Nhơn Bắc, phường Quy Nhơn Nam, phường Quy Nhơn Đông, phường Quy Nhơn Tây, phường Pleiku, phường Diên Hồng, phường Thống Nhất, phường Hội Phú, phường An Phú, xã Biển Hồ, xã Gào:

a) Giao Sở Xây dựng quản lý các tuyến: đường trục chính đô thị, đường chính đô thị, đường liên khu vực đi qua phạm vi hai xã, phường trở lên;

b) Ủy ban nhân dân các phường Quy Nhơn, phường Quy Nhơn Bắc, phường Quy Nhơn Nam, phường Quy Nhơn Đông, phường Quy Nhơn Tây, phường Pleiku, phường Diên Hồng, phường Thống Nhất, phường Hội Phú,

phường An Phú và các xã Biển Hồ, xã Gào quản lý các tuyến đường đô thị còn lại (trừ các tuyến đường quy định tại điểm a khoản này);

c) Sở Xây dựng phối hợp Ủy ban nhân dân các phường, xã xác định cụ thể các tuyến đường đô thị trên địa bàn để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giao quản lý các tuyến đường đô thị theo quy định tại điểm a và b khoản này.

Điều 4. Đặt số hiệu đường bộ

1. Việc đặt tên, số hiệu đường bộ thực hiện theo quy định tại Điều 11 Luật Đường bộ số 35/2024/QH15, Điều 8 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

2. Các số tự nhiên để đặt số hiệu cho đường tỉnh theo Phụ lục II Nghị định số 165/2024/NĐ-CP. Sở Xây dựng trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đặt tên, số hiệu đường tỉnh khi có phát sinh, thay đổi (nếu có).

3. Đặt số hiệu đường xã:

a) Số hiệu đường xã bao gồm: chữ “ĐX.” sau đó là số tự nhiên của đường cần đặt, chữ cái nếu có.

b) Các số tự nhiên để đặt số hiệu cho đường xã thực hiện theo quy định tại Phụ lục kèm theo Quy định này.

Trường hợp đặt một số hiệu cho nhiều đường xã trong cùng một địa phương thì kèm thêm một chữ cái lần lượt từ B đến Z, trừ đường bộ đầu tiên đặt số hiệu đó.

c) Ủy ban nhân dân cấp xã xác định số hiệu đường xã quản lý, báo cáo Sở Xây dựng tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đặt số hiệu đường xã.

Điều 5. Hành lang an toàn đường bộ

1. Hành lang an toàn đường bộ được xác định theo quy định tại Điều 15 Luật Đường bộ số 35/2024/QH15; Điều 11, Điều 65 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP.

2. Đối với các tuyến đường đang khai thác đã được công bố, cắm mốc lộ giới hành lang an toàn đường bộ thì giữ nguyên, việc điều chỉnh và cắm lại mốc hành lang an toàn đường bộ được thực hiện trong trường hợp hành lang tuyến, đoạn tuyến ảnh hưởng đến công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông hoặc trong trường hợp thay đổi cấp kỹ thuật của đường bộ theo quy hoạch được duyệt.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Sở Xây dựng

1. Thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác quản lý Nhà nước đối với lĩnh vực đường bộ trên địa bàn tỉnh.

2. Tổ chức thực hiện quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng đối với các tuyến đường bộ thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 3 Quy định này.

3. Chủ trì phối hợp Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan quản lý đường bộ công bố công khai mốc lộ giới hành lang an toàn đường bộ đối với hệ thống quốc lộ, đường tỉnh trên địa bàn.

4. Là cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện Quy định này; phối hợp các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến hướng dẫn nội dung của Quy định này.

5. Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện; tham mưu đề xuất điều chỉnh, bổ sung (nếu có).

Điều 7. Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước và tổ chức thực hiện quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng đối với các loại đường bộ thuộc trách nhiệm quản lý theo quy định tại Điều 3 Quy định này và pháp luật có liên quan. Phối hợp cơ quan quản lý đường bộ, người quản lý đường bộ bảo vệ hành lang an toàn giao thông đối với các tuyến đường bộ trong phạm vi địa giới hành chính.

2. Có trách nhiệm phối hợp các sở, ngành có liên quan, tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến hướng dẫn nội dung của Quy định này; tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến Nhân dân các quy định pháp luật về phạm vi đất dành cho bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ.

3. Định kỳ hằng năm có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Xây dựng) về tình hình quản lý, khai thác, bảo trì, bảo vệ công trình kết cấu đường bộ thuộc phạm vi quản lý.

Điều 8. Các sở, ban, ngành, các cơ quan, tổ chức cá nhân liên quan

1. Các sở, ban, ngành, các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ phối hợp với Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp xã, chủ sở hữu hoặc tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng công trình đường bộ, đơn vị được giao quản lý công trình đường bộ thực hiện Quy định này.

2. Người quản lý, sử dụng đường bộ có trách nhiệm trực tiếp tổ chức thực hiện quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ thuộc phạm vi quản lý.

3. Chủ đầu tư, nhà thầu thi công xây dựng dự án cải tạo, nâng cấp, mở rộng đường bộ đang khai thác thực hiện bảo trì công trình đường bộ kể từ ngày nhận bàn giao để thực hiện dự án; thực hiện các biện pháp đảm bảo giao thông, trực tiếp đảm bảo giao thông, tham gia xử lý khi có tai nạn giao thông, sự cố công trình theo Quy định này và quy định của pháp luật có liên quan; chấp hành việc xử lý,

kiểm tra của cơ quan quản lý đường bộ, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trong việc thực hiện Quy định này và quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Quy định này được sửa đổi bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh, kiến nghị, đề xuất về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bổ sung, sửa đổi Quy định cho phù hợp./.